| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hnh phúc** |
| Số: 23/2020/QĐST-DS | *LG, ngày 09 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 357; khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 120/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi pHm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời Hn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*** Nguyên đơn:** Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn H, xã NgH, huyện LG, tỉnh BG.

***Bị đơn:** 1. Anh L Ngọc T, sinh năm 1974.

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn S (nay là Tổ dân phố S), thị trấn K1, huyện LG, tỉnh BG.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng anh L Ngọc T, chị Vũ Thị L có nợ anh Hoàng Văn K số tiền 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng chẵn). Thỏa thuận thời Hn thanh toán cụ thể:

+ Ngày 10/11/2020 anh L Ngọc T, chị Vũ Thị L trả 1.100.000.000 đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng chẵn) tiền nợ gốc.

- Về tiền lãi: Các đương sự thống nhất không tính lãi kể từ ngày vay 15/3/2019 cho đến nay.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày đến Hn thi hành án mà anh T, chị L chậm thanh toán nghĩa vụ như cam kết thì phải tiếp tục chịu lãi trên số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật, mức lãi 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Vợ chồng anh T, chị L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Hoàng Văn K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Hoàng Văn K số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002619 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Các đương sự; Lưu Hồ sơ.

.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Thiêm**